TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BIÊN HÒA** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 28 tháng 12 năm 2020.

Số: 1647/2020/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 2523/2020/TLST – VHNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2020 về việc yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

**Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:
+ Bà Nguyễn Thị Ái V, sinh năm 1974
Trú tại: 188/1, KP6, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai.
+ Ông Trần Hữu T, sinh năm 1982
Trú tại: 188/1, KP6, phường T, TP B, tỉnh Đồng Nai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Ái V tự nguyện kết hôn với nhau năm 1996 hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai **(**Giấy chứng nhận kết hôn số 43 ngày 31/5/1996 của Ủy ban nhân dân phường Tân Tiến, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai).

Nay bà V, ông T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên ông, bà cùng làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân TP Biên Hòa công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 02 con chung là Trần Gia H, sinh ngày 20/7/1998 và Trần Gia L, sinh ngày 19/12/1999.

Do các con đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về T sản chung: Bà V, ông T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà V, ông T xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Ái V phải chịu 300.000đ lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Ái V thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Trần Gia H, sinh ngày 20/7/1998 và Trần Gia L, sinh ngày 19/12/1999.

Do các con đã trưởng thành nên ông bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- T sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Nợ chung: Không có.

2. Lệ phí HNGĐ-ST: Ông Trần Hữu T và bà Nguyễn Thị Ái V phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự TP Biên Hòa, theo biên lai thu tạm ứng lệ phí số 0007474 ngày 23/11/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP Biên Hòa (2);
- THADS TP Biên Hòa (1);
- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- Đương sự (2);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký KH (1);
- Lưu hồ sơ việc dân sự (1).

THẨM PHÁN

Trần Thị Hải